

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 17 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ tại Kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận ông NVH và hai cháu G, H có quan hệ huyết thống trực hệ cha - con (độ tin cậy $\geq 99,99\%$).

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông NVH, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Bà NTM, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 18/51 D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NLQ, sinh năm 1967; nơi cư trú: Xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông NVH, bà NTM và ông NLQ thống nhất xác nhận: Các cháu có tên là G theo Giấy khai sinh số 89 quyền số 01 do Ủy ban nhân dân phường E, quận F

cấp ngày 20/4/2009 và H theo Giấy khai sinh số 23/2015 quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường E, quận F cấp ngày 04/02/2015 là con đẻ của ông NVH và bà NTM.

- Về án phí: Ông NVH đã có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp cho Tòa án . Yêu cầu về việc xác định con cho cha thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Mười